TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Vĩnh Yên, ngày 03 tháng 01 năm 2020

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Hoàng G, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Số nhà 22, đường L, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Hoàng G và anh Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Hoàng G được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Tú U, sinh ngày 22/10/2013. Anh Phạm Ngọc T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 4.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi cháu Phạm Tú U đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi

suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Ngọc T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Hà Hoàng G tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0006645 ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả lại chị G 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Đã ký

Đỗ Thế Bình

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- UBND phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2012);
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.